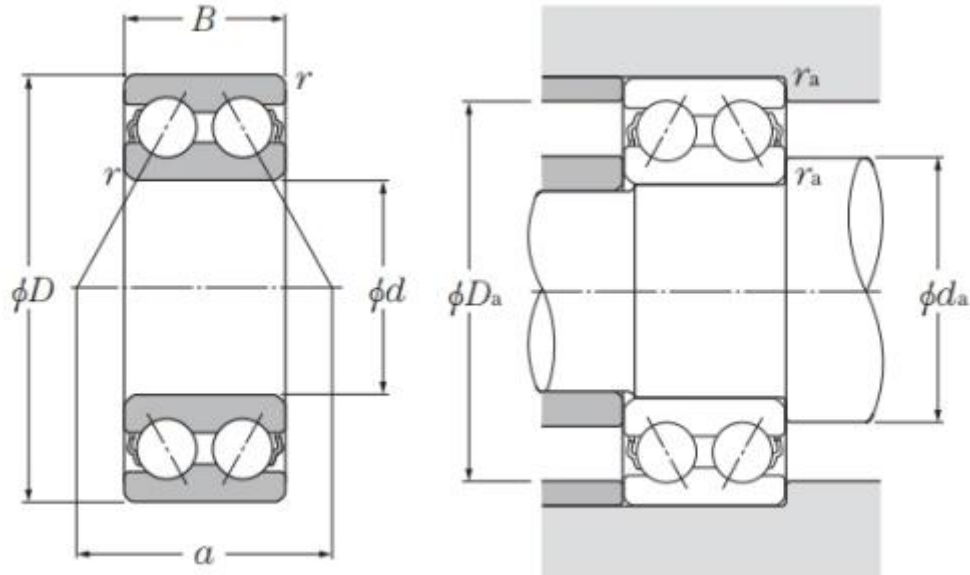


Vòng bi 3306AC3



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	30 mm
D - Đường kính ngoài	72 mm
B - Chiều rộng	30,2 mm
d1 - Đường kính ngoài vòng trong	42 mm
D1 - Đường kính gờ/rãnh của vòng ngoài	63 mm
a - Điểm ứng dụng tải trọng	36,5 mm
α - Góc tiếp xúc	25 °
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	1,1 mm
Khe hở vòng bi	C3
Lớp chính xác	P0
Trọng lượng	0,519 kg

TẦN SỐ VÒNG BI

BPFO - Tần số vòng ngoài đặc trưng (60 vòng/phút)	3,125 Hz
BPFI - Tần số vòng trong đặc trưng (60 vòng/phút)	4,875 Hz
FTF - Tần số lồng đặc trưng (60 vòng/phút)	0,391 Hz
BSF - Tần số đặc trưng của phần tử lăn (60 vòng/phút)	3,947 Hz

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	42,8 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	29,7 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỏi	1,87 kN
f0 - Hệ số	13.5
N ref - Tốc độ nhiệt tham chiếu	7100 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn cơ học	9300 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-20 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	36,5 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	65,5 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	1 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor